

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Lesson planning		
Mã học phần:	71ENGL40662	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	233_71ENGL40662_01, 02, 03, 04		
Hình thức thi: <b>Dự án</b>	Thời gian làm bài:	<b>1</b>	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>			

**I. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO 1</b>	Xác định chính xác các phương pháp và kỹ thuật giảng dạy để lập kế hoạch giảng dạy từng kỹ năng ngôn ngữ	Dự án	25%	Part 1 Part 2	1.5đ 1.đ	2.1
<b>CLO 2</b>	Lựa chọn chiến lược giảng dạy hợp lý cho từng kỹ năng ngôn ngữ	Dự án	25%	Part 1 Part 2	1.5đ 1đ	4.1
<b>CLO 3</b>	Thiết kế thành thạo giáo án hoàn chỉnh cho từng kỹ năng ngôn ngữ	Dự án	25%	Part 1 Part 2	1.5đ 1.đ	8.1

<b>CLO 5</b>	Tích cực thể hiện tinh thần sáng tạo khi làm việc chuyên môn.	Dự án	25%	Part 1	1.5đ	9.1
				Part 2	1.đ	

## II. Nội dung đề bài

### 1. Đề bài

#### Part 1:

Design a lesson plan for teaching language skill (Listening, Speaking, Reading and Writing)

#### Part 2:

Design a PowerPoint file for the lesson plan

### 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

#### - Tên thành viên nhóm:

- + Leader - MSSV
- + Member 1 - MSSV
- + Member 2 - MSSV

- Mỗi nhóm nộp 1 file word trình bày giáo án đã soạn và 1 file powerpoint trên trang Moodle đã được khảo thí tạo sẵn
- File word theo định dạng sau:
  - + Trang A4, font chữ: Times New Roman, size 12, canh lề các bên 2cm, justify, chế độ giãn cách dòng: single.
  - + Quy ước đặt tên file: Tên Môn Học\_Project\_Class\_Group Leader's Name  
VD: Lesson Planning\_Project\_233\_71ENGL40662\_02\_Nguyễn Văn A
  - Quy ước đặt tên file powerpoint: Tên Môn Học\_Project\_Class\_Group Leader's Name  
VD: Lesson Planning\_Project\_233\_71ENGL40662\_02\_Nguyễn Văn A

### 3. Rubric và thang điểm

#### 3.1. Part 1: 6 điểm

Thang điểm chi tiết:

#### - Hình thức trình bày: 1 điểm

- + Trình tự logic, rõ ràng, đáp ứng yêu cầu. (0.5 điểm)
- + Thể hiện việc sử dụng thành thạo máy tính trong trình bày văn bản (0.5 điểm). Mỗi một lỗi đánh máy, lỗi spelling trừ 0.1 điểm.

#### - Ngôn ngữ: 1 điểm

- + Không có lỗi ngữ pháp. (0.5 điểm) Mỗi lỗi ngữ pháp trừ 0.1 điểm
- + Các ý diễn đạt rõ ràng, không gây hiểu lầm (0.5 điểm). Mỗi lỗi sai về từ vựng trừ 0.1 điểm

**- Nội dung: 3.5 điểm**

- + Đầy đủ các phần theo quy định (Pre-Listening; While-listening; Post-listening) (0.5 điểm)
- + Thiết kế các hoạt động phù hợp với từng giai đoạn giảng dạy (3 điểm)

**-Mức độ đóng góp cho công việc nhóm: 0.5 điểm**

(Dựa vào biểu mẫu Đánh giá chéo của các thành viên trong nhóm)

**3.2. Part 2: 4 điểm**

Thang điểm chi tiết:

**- Hình thức trình bày: 1 điểm**

- + Các slides trình bày đẹp, logic và khoa học.
- + Hình ảnh minh họa, video phù hợp

**- Ngôn ngữ trình bày 1 điểm**

- + Ngôn ngữ phù hợp, cách diễn đạt rõ ràng, không gây hiểu lầm
- + Không sai lỗi chính tả. Mỗi lỗi chính tả trừ 0.1 điểm
- + Không sai lỗi ngữ pháp. Mỗi lỗi ngữ pháp trừ 0.1 điểm

**- Nội dung 1.5 điểm**

- + Đầy đủ các phần của bài học
- + Các hoạt động học tập phù hợp, đa dạng và hiệu quả

**- Mức độ đóng góp cho công việc nhóm: 0.5 điểm**

- + Mức độ đóng góp tích cực đối với sản phẩm cuối cùng của nhóm (0.5 điểm).

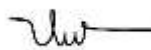
(Dựa vào biểu mẫu Đánh giá chéo của các thành viên trong nhóm.

điểm)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 6 năm 2024

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên ra đề**

**TS. Nguyễn Hải Long**

**ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng**